

trước mặt.

Tháng 9-1963

1945

010061

FILE	SUBJ. <i>WWII</i>
DATE	SUB-CAT.

*Hot*  
*Ang Rev.*

TRẦN-QUANG



*Lê ...*

**CÁC MẠNG MẢNG 8  
Ở SAIGON**

(Tả sách cán bộ)

TKKTLHH  
12

*245*

- 1/ Phoy hã công nhân
  - 2/ Ph hã T.Niên
  - 3/ Rãc hã cũa KN
- 5/95*

BAN TUYỂN HUẤN  
ĐẢNG NHÂN DÂN CÁCH MẠNG V.N.  
KHU SAIGON - GIADINH

TRẦN-QUANG

## Giới thiệu

Chúng tôi xuất bản tập : « Cách mạng Tháng 8 ở Sài-gòn » gồm 3 bài của đồng chí Trần-Quang :

- 1) Một bài học của Khởi nghĩa Sài-gòn năm 1945
- 2) Công nhân Sài-gòn trong cuộc Cách mạng Tháng 8
- 3) Cao trào Thanh niên Sài-gòn trong Cách mạng Tháng 8

Trong lúc chúng ta chưa có điều kiện tổng kết các kinh nghiệm của Cách mạng Tháng 8 tại Sài-gòn, những bài nói trên chắc chắn có thể gợi cho chúng ta một số ý kiến trong công tác trước mắt.

Tháng 9-1965

(Kỷ niệm 20 năm Cách mạng Tháng 8)

BAN TUYÊN HUẤN

ĐẢNG NHÂN-DÂN CÁCH MẠNG

VIỆT-NAM

KHU SÀI-GÒN - GIA ĐỊNH

MỘT BÀI HỌC CỦA  
KHỞI NGHĨA SÀI - GÒN  
NĂM 1945

Cách mạng Tháng 8 là một công trình vĩ đại của dân tộc ta. Cách mạng tháng 8 thể hiện khả năng lãnh đạo xuất sắc của Đảng Cộng sản Đông dương. Cuộc Cách mạng ấy chẳng những chấm dứt 80 năm thống trị của đế quốc Pháp mà còn mở ra một kỷ nguyên mới trên đất nước Việt-nam, một kỷ nguyên chưa bao giờ có trong lịch sử dân tộc. Cùng với sự sụp đổ của chính quyền xâm lược và phong kiến, chế độ dân chủ nhân dân ra đời mà nội dung cơ bản của nó là từ đây, những người bị áp bức, bị bóc lột tàn tệ nhất trong xã hội cũ nghiêm, nhiên trở thành chủ nhân, ông có quyền uy lớn hơn hết trên đất nước

minh. Chúng ta là nước thuộc địa đầu tiên trên trái đất giành được độc lập và tự do với định nghĩa đầy đủ của những từ này.

Cách mạng Tháng 8 ở Sài-gòn là một bộ phận của cao trào khởi nghĩa trong cả nước. Những điều kiện cách mạng chung của cả nước quyết định sự thắng lợi của cuộc khởi nghĩa tại Sài-gòn. Cho nên không thể nào hiểu nổi vì sao nhân dân Sài-gòn cướp được chính quyền trong tay Pháp, Nhật, triển khai cách mạng thuận lợi và nhanh chóng, nếu không đặt nó trong một bối cảnh chung của nước Việt nam, nếu không thấy rằng khởi nghĩa ở Sài-gòn là một cục bộ trong toàn bộ của cuộc Cách mạng Tháng 8, dưới quyền lãnh đạo thống nhất của Trung ương Đảng.

Tuy nhiên, Cách mạng Tháng 8 ở Sài-gòn vẫn có những đặc điểm riêng do điều kiện riêng của nó quy định. Trên cơ sở tuân thủ những nguyên tắc chung của mọi cuộc khởi nghĩa vũ trang theo quan điểm của chủ nghĩa Mác —

Lên-in, trên cơ sở tuân thủ những nguyên tắc chung của cuộc khởi nghĩa vũ trang tại nước Việt-nam theo sự chỉ đạo của Trung ương Đảng, việc vận dụng đường lối của Đảng sao cho phù hợp với những đặc điểm của Sài-gòn, đó là một vấn đề quan trọng.

Nói một cách sắc lại, làm thế nào cướp được chính quyền ở Sài-gòn, thủ phủ thứ hai của Việt-nam, trong những điều kiện khó khăn riêng của nó? Cuộc khởi nghĩa Nam kỳ 1940 thất bại đã làm sứt mẻ nghiêm trọng đội ngũ liên phong ở Sài-gòn. Cơ sở Đảng ở Sài-gòn bắt đầu gom góp lại từ cuối năm 1941 và cho đến khi Cách mạng trong cả nước chuẩn bị bước vào cao trào, thì cơ sở đó vẫn chưa phát triển được bao nhiêu. Đến đầu năm 1945, Nam bộ chưa có những cuộc khởi nghĩa cục bộ ở nông thôn, chưa xây dựng được khu căn cứ và chưa có các đội vũ trang tuyên truyền, là những mặt hoạt động, nếu có, sẽ thúc đẩy phong trào thành phố và hỗ trợ đắc lực cho sự nổi dậy tại đây.

Bù lại, ở Nam bộ nói chung và Sài-gòn nói riêng, những hoạt động chính trị có tính cách quần chúng rất rộng rãi, sôi nổi. Tinh thần dân tộc được kích động cao độ, mặc dù nội dung của tinh thần ấy có bị vắn vèo, xuyên tạc, do những thế lực phản động hoặc muốn nhân thời cơ tranh cướp quyền lãnh đạo với Đảng ta, hoặc để phục vụ cho đế quốc Nhật, hoặc nhằm những mục đích tự tư tự lợi như bản khác. Hàng triệu quần chúng, đã tham gia các hoạt động chính trị, có khi trực tiếp trong thanh niên Tiền phong, trong nghiệp đoàn, có khi gián tiếp trong các tổ chức cứu tế, miễn Bắc, phòng thủ thu đông, Truyền bá quốc ngữ và những tổ chức văn hóa xã hội khác.

Vấn đề nổi bật lên trong lúc đó là: Thời cơ khởi nghĩa đã đến, điều kiện và ta và về địch trong toàn quốc đã chín mùi, khởi nghĩa đã trở thành tất yếu. Thực sự thì một phần nông thôn miền Bắc đã khởi nghĩa rồi, trong khi đó, cơ sở của Đảng, của Cách mạng ở Sài-

gòn còn quá ít và nếu chờ đợi một lực lượng lãnh đạo hình thành đầu ở mức tương đối thì không sao phối hợp được với cao trào trong cả nước.

Trước tình hình ấy, Đảng bộ Sài-gòn, chấp hành chỉ thị của Trung ương Đảng, đã nêu rõ nhiệm vụ của các tổ chức Đảng trong thành phố là, một mặt tích cực phát triển cơ sở Đảng, tăng cường công tác giáo dục, đặc biệt là giáo dục công tác quần chúng trong Đảng, một mặt phòng tay phát động quần chúng, thông qua những khả năng hợp pháp và nửa hợp pháp hiện có, để làm thế nào những vấn đề cốt tử như, như vấn đề phải giành chính quyền về tay nhân dân, chống lại các khuynh hướng thân Nhật, chờ đợi đồng minh, nếu cao vai trò của Đảng Cộng sản và của Mặt trận Việt minh tham nhập và tác động sâu và rộng trong các tầng lớp nhân dân. Đồng thời Đảng phải kiên quyết giành chủ quyền lãnh đạo trong các tổ chức quần chúng, chủ yếu là toàn bộ các

nghiệp đoàn và cơ sở bên dưới của đoàn thanh niên Tiền phong.

Sau khi Nhật đảo chánh Pháp 9-3, khẩu hiệu: «Chánh quyền về Việt minh» và «Ung hộ Đảng cộng sản Đông-dương» trở thành những khẩu hiệu quần chúng. Mặc dầu đến lúc đó, cơ sở Đảng tuy khá hơn trước kia một mức quan trọng, nhưng vẫn còn quá ít, Đảng đã cố thể giành được quyền lãnh đạo tuyệt đối trong các tổ chức công đoàn, từ Tổng công đoàn đến các nghiệp đoàn cơ sở, đã giành được quyền lãnh đạo trong thanh niên Tiền phong và đã ảnh hưởng sâu sắc đến các tổ chức khác, lý hội hội truyền bá quốc ngữ, phòng tranh cứu tế miền Bắc v.v...

Ở nhiều xóm lao động chủ yếu (Bán-đờ, Ngủ sáu, Phú nhuận; xóm Củi, xóm Chiếu, Phú thọ, Rạch Cát v.v...) từ tháng 3-45, đã xuất hiện hình thái hai chánh quyền song song tồn tại, một bên là Ủy ban nhân dân Nhật, một bên là của Nhân dân lao động và công nhân.

— 8 —

quyền uy của chánh quyền của quần chúng càng lớn lên và có hiệu lực hơn.

Quá trình từ tháng 3 đến tháng 8 năm 1945 là quá trình Đảng ta tuyên truyền giác ngộ quần chúng, đảng viên thâm nhập vào quần chúng. Số lượng đảng viên, đoàn viên tuy ít, nhưng mối quan hệ giữa đảng viên và đoàn viên với quần chúng thì hết sức rộng.

Vì dụ Thành Đảng bộ Chợ-lớn (1) lúc đó có gần 20 đảng viên và chừng 15 đoàn viên Thanh niên cứu quốc (kể cả các đồng chí ở cơ quan lãnh đạo Thành ủy và Khu ủy (2)). Phải phụ trách chừng 500.000 dân gồm toàn bộ thành phố Chợ-lớn và ngoại ô. Mỗi đảng viên, đoàn viên (kể cả các đồng chí trong cơ quan lãnh đạo) đều một mặt, sinh hoạt tại một chi bộ hộ và trực tiếp phụ trách 1 hoặc 2 hộ, một mặt phụ trách một nghiệp đoàn hoặc một phân nghiệp đoàn, thông qua những người nòng cốt từng nơi.

(1) Trước Cách mạng Tháng 8 tổ chức Đảng ở Sài-gòn—Chợ-lớn, chia làm 2 Thành ủy.  
(2) Một cấp dưới Thành, trên hộ.

Do tình hình chung trong cả nước thúc đẩy, do uy thế của Đảng ăn sâu trong quần chúng, do các thắng lợi của Cách mạng Tháng 8 ở Hà-nội, Huế và cũng do phương thức hoạt động nổi trội của Đảng bộ Sài-gòn, cho nên khi kỷ bộ Việt-minh và Xứ ủy Nam-bộ Đảng Cộng sản Đông-dương kêu gọi, cả triệu quần chúng đứng lên, giành chính quyền trong đêm 24 và ngày 25-8, với một ý thức rõ rệt: thực hiện một cuộc cách mạng sâu sắc như trong lịch sử dân tộc ta từ trước đến lúc đó, công nhận với niềm tự hào to lớn nhất vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông-dương. Cần phải nói thêm rằng cũng chính trong ngày 25-8, nhóm thân Nhật Phục quốc hội tổ chức một cuộc tuần hành với yêu cầu là chào mừng tên khâm sai đại thần Nguyễn Văn Sâm và hô hào mời Cường Để về « trị vì », thực tế là để chống lại cuộc khởi nghĩa của ta. Nhưng bọn Việt gian này đã thất bại thảm hại, lực lượng nhỏ bé của chúng bị tan rã trong một biển người và khẩu

hiệu của chúng bị áp đảo khi cả triệu người như một làn sóng « Chánh quyền về Việt-minh, Đảng Cộng sản Đông-dương muôn năm ». Nhân dân Sài-gòn chờ đợi Đảng và họ đã thỏa nguyện. Cán bộ Đảng đến đâu, quần chúng xô đến đó và khắp các hang cùng ngõ hẻm của thành phố, chánh quyền mới được thiết lập.

Cuộc Cách mạng Tháng 8 ở Sài-gòn thắng lợi. Trước sự ngỡ ngàng của bao nhiêu thế lực phản động, của bọn lính kình địch lật chính trị Trốt kit, những người Cộng sản hiểu rằng, ngoài những lý do chung khác ra, nhân dân Sài-gòn giành được chánh quyền thông qua một cao trào quần chúng, được Đảng rèn luyện và hướng đạo. Đội ngũ chính trị của cuộc Cách mạng Tháng 8 bao gồm cả triệu người và đội ngũ đó chỉ trở nên hoàn chỉnh ngay trong đêm 24-8.

Trong điều kiện mà lực lượng lãnh đạo ít và lực lượng có tổ chức chặt chẽ của quần chúng không rộng, Đảng bộ Sài-gòn, trong thời kỳ 1944-45, đã

biết khắc phục bằng một phương hướng hoạt động rất tốt: phát huy cao độ mối quan hệ giữa cơ sở Đảng vốn rất ít với quần đại quần chúng, nhanh dần thâm nhập vào quần chúng, như là quần chúng công nhân lao động và thanh niên, phóng tay phát động quần chúng, lãnh đạo các tổ chức quần chúng thông qua nông cốt.

Đó là một bài học chủ yếu của công cuộc vận động Cách mạng tháng 8 ở Saigon. Cổ nhiên, cũng chỉ nói về đặc điểm của Saigon thời, cuộc cách mạng tháng 8 còn cho ta nhiều bài học khác, tỷ như sự phối hợp giữa nông thôn và đô thị, giữa công khai và bí mật, sự hình thành một Mặt trận thống nhất v.v. nhưng trong khuôn khổ bài báo này chúng tôi chỉ muốn nói một vấn đề, là tức làm thế nào hành động được tốt trong tình thế đảo trời của cách mạng, khi mà lực lượng lãnh đạo cốt lõi và yếu.

= 12 =

## CÔNG NHÂN SÀI-GÒN TRONG CUỘC CÁCH MẠNG THÁNG 8

Cuối năm 1944, Đại Hội lần đầu tiên của các nghiệp đoàn ở Nam bộ được triệu tập. Đại hội cử hành ở một xóm ngoại ô Sài-gòn, nay là khu chợ Trương Minh Giảng, trong một ngôi nhà nhỏ, nằm bên cạnh một trại lính của Nhật. Đại hội được nguy trang là một đám giỗ.

Dưới khẩu hiệu « Thống nhất lực lượng giai cấp công nhân, chuẩn bị đón chào khởi nghĩa », đại biểu các nghiệp đoàn thợ may, thợ giày, thợ rèn, đồn điền, nông dân, xích lô, khuôn vác, vận tải, hỏa xa, ô-tô-buýt, xe điện đại biểu các xí nghiệp Ba-son, Faci, Xihắc, Mic, máy đá, Nhà-dèn, Hãng Fuyô Bình tây, Đại Nam Kosi, Ben-Nhê, Giang-công v.v., trong 2 ngày làm việc,

= 13 =

đã giải quyết hai vấn đề đặc biệt quan trọng: Một là thành lập Tổng công đoàn Nam bộ, tổ chức thống nhất các lực lượng nghiệp đoàn cách mạng, hai là thông qua nghị quyết chuẩn bị tổng khởi nghĩa. Chủ trì Đại hội là đồng chí Hà Huy Giáp, đại biểu xứ ủy Nam bộ Đảng Cộng sản Đông dương. Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành đầu tiên của Tổng công đoàn Nam bộ.

Từ sau Đại hội công tác công đoàn được xúc tiến mạnh. Trước Đại hội, phần lớn mọi ngành chỉ có vài nông cốt, mặc dầu với danh nghĩa là nghiệp đoàn. Lúc bấy giờ, Đảng chỉ thị cho công vận phải gấp rút xây dựng lực lượng trong công nhân hình thành một đội quân chính trị có tổ chức, tuyệt đối đặt dưới quyền lãnh đạo của Đảng. Nhiều cán bộ Đảng, kể cả thuộc thành phần tiểu tư sản và trí thức được Đảng điều động về các xí nghiệp, cùng ăn, cùng làm với công nhân để tuyên truyền vận động cách mạng. Trong một thời gian ngắn, cơ sở công đoàn được

phát triển rộng, công tác giáo dục chính trị cho quần chúng công nhân cũng được đẩy mạnh. Cơ sở công đoàn đều huấn luyện các tài liệu cơ bản; giai cấp và giai cấp đấu tranh, chương trình Việt minh, công tác vận động công nhân. Từ « Lao động », cơ quan chính trị của Tổng công đoàn phổ biến tương đối sâu rộng công nhân. Các nghiệp đoàn ngành dọc lần lượt mở đại hội, như nghiệp đoàn thợ giày, thợ may Miền Nam v. v...

Sau chính Biến ngày 9-3, nhân tình hình trong nước và thế giới chuyển động mạnh, Pháp bị hất cẳng còn Nhật thì bối rối vì sắp thua trận đến nơi, theo chỉ đạo của Đảng, các nghiệp đoàn như loạt bước ra hoạt động nửa công khai. Chế độ phát xít không cho phép bất cứ một quyền tự do dân chủ nào nhưng với khí thế chung của Cách mạng Việt nam đang dâng lên cao trào chúng cũng đành phải làm ngơ. Trụ sở các nghiệp đoàn công khai treo băng, trở thành nơi hội họp và bàn bạc chính

trị của công nhân. Như tại tiệm may « Văn họ » đường Phan thanh Giản (bây giờ là Ngô túng Châu), trụ sở của nghiệp đoàn thợ may miền Nam, tiệm giày « Tin mỹ », số 93 đường Giọt Guy no-me (bây giờ là đường Võ di Ngụy) trụ sở nghiệp đoàn thợ giày miền Nam, tiệm da « Kim sơn », gần ga Lu vạnh đường Ga li ô ni (bây giờ là đường Trần hưng Đạo), trụ sở nghiệp đoàn thợ Bến thành, hằng ngày có hàng trăm hàng ngàn người lui tới.

Để kịp thời triển khai lực lượng, Đảng chủ trương tổ chức nghiệp đoàn ra các đường phố, xóm lao động, các công sở. Vì vậy, một loạt nghiệp đoàn mới xuất hiện như nghiệp đoàn khu ngã sáu, nghiệp đoàn Bàn-cờ, Năng-xi, thành viên không phải chỉ công nhân lao động mà cả tiểu thương, tiểu chủ, thậm chí cả lính « hay họ » (1), lính chữa lửa cảnh sát...

Vào đầu tháng 8, vấn đề Nhật bại trận đã rõ rệt và tin tức khu giải phóng

(1) Một thế lính nguy của Nhật lập ra.

Việt-Bắc dội vào, không khí khởi nghĩa càng thêm náo nức. Cờ, băng, khẩu hiệu, bích chương, truyền đơn của Mặt trận Việt minh xuất hiện. Tại trụ sở các nghiệp đoàn, công nhân thảo luận các vấn đề thời cuộc và cán bộ ta qua đó mà giới thiệu Mặt trận Việt-minh và kêu gọi công nhân đứng lên. Các cuộc thảo luận này không phải đều xuôi chèo mát mái. Bọn Việt gian thân Nhật, bọn đầu cơ chính trị đội lốt tôn giáo, nhất là bọn Trốt-ki-tô tìm đủ mọi cách hạn chế ý chí cách mạng của quần chúng, khoe khoang rùm beng về các thuyết « độc lập do đồng mình ban cho », tự trị trong Liên hiệp Pháp », « đức Cường Để sẽ cứu nước khỏi mọi thảm họa », v.v... Riêng bọn Trốt-ki-tô, chẳng hạn họ hào thực hiện cái gọi là Cách mạng vô sản triệt để, thiết lập liên vô sản chuyên chính và xây dựng ngay tức khắc chế độ Cộng sản chủ nghĩa. Tại các cuộc hội nghị công nhân, cán bộ Đảng đã phải đứng cầm và vững vàng đánh bại những loại khuynh hướng sai lệch nhưng cũng

còn có sức cảm dỗ nói trên và do khẩu hiệu của Đảng đúng, do lịch trình đấu tranh của Đảng sáng chói, do cán bộ Đảng vừa tận tâm vừa có trình độ tổ chức, do kinh nghiệm bản thân của công nhân, cho nên các loại lực lượng phản động, chống Cộng linh tinh đó đều bị đánh bại.

Cũng từ đầu tháng 8, công nhân bắt đầu tập duyệt biểu dương lực lượng. Trên đường phố, lúc nào cũng có từng đoàn công nhân nam nữ, từng đoàn Thanh niên Tiền phong rầm rập bước đi. Cách mạng đã nhập tâm rồi, người ta hành động trên cơ sở lý tưởng được vạch ra rõ rệt và với một tâm hồn phơi phới, náo nức, hứng thú chưa từng có.

Khoảng giữa tháng 8, Tổng công đoàn công bố một tuyên ngôn, trong đó phân tích tình hình chung và xác định lập trường « hoàn toàn ủng hộ Mặt trận Việt-minh », kêu gọi công nhân sẵn sàng đứng dậy.

Đêm 24-8, một cuộc meet - tinh lớn được tổ chức tại rạp Nguyễn Văn Hào.

Lần đầu tiên Kỳ bộ Việt - minh ra mắt công chúng, giới thiệu chương trình cứu nước của Mặt trận và mời đồng bào ngày hôm sau, 25-8, xuống đường cướp chính quyền.

Tham dự meet-tinh có nhiều tầng lớp, nhưng đông đảo nhất vẫn là công nhân. Tổng công đoàn chịu trách nhiệm tổ chức và bảo vệ meet-tinh. Từ ga A-rát đến Bồn-bình, công nhân xếp thành hàng dài, giữ trật tự và sẵn sàng dùng vũ lực đối phó nếu bọn Nhứt và các phe phái đối lập lờ mờ đến phá hoại. Khi đại biểu Kỳ bộ Việt-minh kêu gọi nhân dân Sài-gòn đứng lên khởi nghĩa, tiếng hoan hô nổi lên như sấm, trong và ngoài hội trường Cán bộ Tổng công đoàn lập tức giương ngang rạp Nguyễn Văn Hào một tấm băng dài đến mấy chục thước, mang dòng chữ : « Công nhân Sài-gòn - Chợ-lớn - Gia-định hoan nghênh và thực hiện lệnh khởi nghĩa của Mặt trận Việt-minh ».

Từ giờ phút đó, cuộc khởi nghĩa thực sự bắt đầu. Các đoàn viên nghiệp

đoàn và Thanh niên Tiền phong chiếm các công sở, đường phố và nội trong đêm 24-8, toàn bộ chánh quyền tại thành phố Sài-gòn lọt vào tay nhân dân.

Sáng 25-8, một cuộc tổng biểu dương lực lượng vĩ đại nổ ra, với 1 triệu nhân dân, tràn ngập thành phố và đi đầu là những người công nhân Sài-gòn và nông dân vùng Đức-hòa, Hóc-môn, Bà-điêm. Một rừng tầm vông, dao, mác lúa, phăng, rựa, cuốc, súng trường, súng săn chen chúc từ Chợ-lớn đến Sài-gòn tiếng hô khẩu hiệu át mọi tiếng động của thành phố. Bước chân của những người nô lệ rung chuyển các đại lộ và người ta chào nhau theo kiểu công nhân tay nắm chặt đưa ngang đầu.

Cuộc cách mạng tháng 8 kết thúc thắng lợi. Nhưng công nhân Sài-gòn đã đổ máu, chỉ vài ngày sau đó, ngày 2-9 để bảo vệ chánh quyền của mình vừa mới thiết lập. Rồi cuộc kháng chiến nổ ra, các chi đội công nhân được thành lập, giai cấp công nhân Sài-gòn hiến dâng cho tổ quốc hàng vạn đũa

con ưu tú. Những người ở lại thành phố tiếp tục đấu tranh theo điều kiện của mình và phong trào công nhân Sài-gòn không lúc nào ngừng...

Qua cuộc Cách mạng tháng 8, giai cấp công nhân và nhân dân lao động thành phố Sài-gòn biểu dương được sức mạnh và khả năng cách mạng to lớn của mình. Có thể nói quá trình thực hiện cách mạng tháng 8 chủ yếu là quá trình vận động công nhân và cuộc nổi dậy lịch sử ngày 25-8 là cuộc nổi dậy của toàn dân mà nông cốt, và đi đầu là những người bị áp bức và bóc lột nặng nề nhất. Giai cấp công nhân và nhân dân lao động Sài-gòn đã càng đóng một vai trò hết sức vĩ đại, phất cao ngọn cờ dân tộc và dân chủ, hướng đạo hàng triệu người thuộc các tầng lớp khác nhau, xông lên dùng bạo lực đánh đổ bọn thống trị phản động, một vai trò mà không một giai cấp nào có thể thay thế nổi.

Sự thành tựu của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Sài-gòn hồi

tháng 8 năm 1945 chủ yếu do những nguyên nhân sau đây:

Một là: giai cấp công nhân tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng tiên phong, Đảng Cộng sản Đông-dương, là chính Đảng của mình, kinh nghiệm nhiều năm cho giai cấp công nhân thấy được là không một tổ chức chính trị nào trung thành với quyền lợi giai cấp công nhân và quyền lợi dân tộc hơn Đảng Cộng sản. Mặc dầu những thế lực phản động cố hết sức, bằng lừa bịp, bằng khủng bố, bằng thân hi, bằng những danh từ cách mạng thật kêu để lung lạc công nhân, nhưng trước sau chúng cũng chỉ nhận được từ công nhân sự lạnh nhạt và khinh bỉ.

Giai cấp công nhân và nhân dân lao động Sài-gòn xem mọi đường lối, mọi chủ trương chính sách của Đảng là chính của mình cho nên đã hết sức tích cực làm đầu tàu và nòng cốt thực hiện, bảo đảm cho cuộc khởi nghĩa

= 22 =

vốn là một công trình phức tạp, hoàn thành thuận lợi và thành công hoàn toàn.

Do đó, trong chỉ đạo, Đảng đã xem công nhân là lực lượng trung tâm, là đội quân chủ lực mà Đảng có thể đặt hết lòng tin trong khởi nghĩa ở đó thì. Rõ ràng giai cấp công nhân không phụ lòng tin ấy của Đảng.

Hai là: Giai cấp công nhân và nhân dân lao động Sài-gòn nhận thức rõ rệt rằng chỉ có đánh đổ chính quyền Nhật và bù nhìn bằng bạo lực, chỉ có vùng lên khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân thì mới có thể biến đổi được cuộc sống đen tối của mình và mới có thể cứu được đất nước. Cuộc Cách mạng tháng 8 ở Sài-gòn, tuy về thực tế diễn biến tương đối hòa bình, nhưng đó là cuộc vũ trang khởi nghĩa, một cuộc cách mạng mà những người làm ra nó quả quyết dùng bạo lực để thanh toán kẻ thù. Tất cả những người tham gia Cách mạng tháng 8 đều chuẩn bị một tinh thần, một phương pháp, một lực lượng đấu tranh gay gắt nhất, đó

= 23 =

niêu và không một ai có ảo tưởng đối với bọn thống trị. Đế quốc Nhật và bọn bù nhìn sỏ dĩ không dễ kháng là vì chúng không còn khả năng đề kháng và thật ra nếu chúng đề kháng với tinh thần chuẩn bị sẵn, nhân dân Sài-gòn nhất định đánh bại chúng.

Giai cấp công nhân và nhân dân lao động Sài-gòn hiểu rằng/khởi nghĩa là giai đoạn phát triển tốt độ của đấu tranh giai cấp và bao giờ cũng vậy, đấu tranh giai cấp không thể ôn hòa, êm dịu được, không thể không có lý sinh mà giành thắng lợi được. Đó là quyết tâm lớn của giai cấp công nhân Sài-gòn, được Đảng bồi dưỡng từ khi Đảng thành lập và nhất là từ năm 1944, khi mà khởi nghĩa vũ trang đã trở thành một thực tế, một tất yếu của tình hình.

Bà là : giai cấp công nhân và nhân dân lao động Sài-gòn tự tin ở sức mình, một niềm tự tin chính đáng và có cơ sở. Ngó bề ngoài, bọn Nhật coi như mạnh lắm, chúng có súng, có bom đạn, có đồn lũy. Nhưng, bên trong, chúng rất

suy yếu. Cuộc chiến tranh Thái-bình-dương ngày càng xấu đối với quân đội Thiên-hoàng và cuộc đảo chính 9-3 đánh dấu một bước suy sụp mới của Nhật tại Đông-dương. Đó là một cố gắng hòng loại hẳn đế quốc Pháp ra khỏi giường máy cai trị ở đây và chủ yếu là hòng đối phó với cao trào kháng Nhật đang dâng lên trong cả nước của nhân dân ta. Nhưng, cuộc đảo chính không đem lại thêm sinh khí nào mới cho quân đội viễn chinh Nhật.

Nhân dân Việt-nam và nhân dân Nam bộ thấy rất rõ sự bế tắc của bọn giặc lùn và hiểu rằng sớm muộn gì chúng cũng bỏ giáp đầu hàng. Tuy nhiên Nhật bòn thua trận và chánh quyền về tay Mặt trận Việt minh lại là hai vấn đề khác nhau. Nếu nhân dân ta không cương quyết đứng lên, chánh quyền có thể—và chắc hẳn như vậy—được chuyển một cách tuần tự từ Nhật sang cho Anh ở miền Nam và Tưởng-giới Thạch ở miền Bắc, để sau cùng chuyển cho Pháp khi chiến tranh kết thúc.

Mọi ý đồ của Nhật, Anh, Pháp, Tưởng  
giới-Thạch và Mỹ đều thất bại, chính là  
do sự nổi dậy của nhân dân ta.

Tay không có vũ khí, nhưng giai cấp  
công nhân Sài-gòn tin ở sự đoàn kết của  
mình; tin ở lực lượng chính trị của mình  
và từ đó, đã quả quyết hành động.

Không có một cuộc cách mạng nào  
mà lúc bắt đầu những người bị áp bức  
có được trong tay vũ khí vật chất so với  
kẻ địch. Nếu lấy sự so sánh lực lượng  
kiểu giản đơn đó làm cơ sở cho hành  
động thì sẽ không bao giờ những người  
cách mạng có thể hành động được.

Kinh nghiệm lịch sử chứng minh  
rằng vũ khí lợi hại nhất của giai cấp  
công nhân trong cuộc đấu tranh một  
mặt một bên với bọn thống trị phản  
động là tinh thần cách mạng, là ý chí  
kiên cường, là quyết tâm sẵn sàng hy  
sinh. Với vũ khí đó, giai cấp công nhân  
có thể đánh thắng bất kỳ kẻ thù nào, dù  
chúng từ đâu đến, được trang bị vật  
chất ra sao.

Cách mạng tháng 8 xác minh một  
lần nữa kinh nghiệm đó.

Bốn là: giai cấp công nhân và  
nhân dân lao động Sài-gòn nắm vững  
thời cơ, khẩn trương hành động, nhân  
lực địch suy yếu và bối rối, hưởng ứng  
cao trào khởi nghĩa trong cả nước, mà  
giáng vào đầu địch một đòn kết thúc  
quyết định. Trong mọi cuộc vận động  
cách mạng, thực lực là nhân tố quyết  
định tất cả. Nhưng nói như vậy không  
có nghĩa là giai cấp công nhân coi  
thường thời cơ. Thời cơ có loại nhỏ,  
loại vừa, loại lớn và loại chiến lược.  
Nhật thua trận ở Thái-bình - dương là  
thời cơ chiến lược. Cách mạng tháng  
Tám nổ ra đúng lúc. Nổ trước thì có  
thể phải hy sinh nhiều, nổ trễ thì mất  
thời cơ.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, lúc bấy  
giờ toàn thể giai cấp công nhân và nhân  
dân ta nỗ lực cao độ, tranh thủ thời gian  
cao độ, tập trung mọi nỗ lực vào việc  
chuẩn bị khởi nghĩa, cho nên, Sài-gòn  
đã hưởng ứng khít khao với toàn quốc.

Từ cuối năm 1944 đến tháng 8 năm 1945, ở đâu, lúc nào, giai cấp công nhân cũng bàn bạc về thời cuộc, về việc giành chính quyền, về khởi nghĩa. Không khí sôi nổi ấy thể hiện ý thức giác ngộ cao của công nhân và cũng thể hiện giai cấp công nhân biết rằng giữ hành động đã đến, phải tranh thủ thời cơ, phải mạnh bạo đứng lên và đứng lúc đó là nắm chắc thắng lợi trong tay.

Năm là : giai cấp công nhân và nhân dân lao động Sài-gòn hiểu được bí quyết để có sức mạnh là sự đoàn kết và thống nhất lực lượng giai cấp công nhân trong một tổ chức cách mạng của công nhân. Chính vì vậy các nghiệp đoàn phát triển mau lẹ và trở thành lực lượng chính trị có tổ chức và có quyền uy vững chãi của công nhân.

Những người công nhân tiên tiến thấy rõ cần phải kết nạp vào nghiệp đoàn hàng vạn công nhân và lao động và đó là nơi tuyên truyền cách mạng thuận lợi nhất.

Đầu tiên nghiệp đoàn là tổ chức bí mật hoàn toàn. Nhân tình hình biến chuyển, nghiệp đoàn lần lần ra hoạt động nửa công khai, mặc dầu luật pháp địch vẫn ngăn cấm. Công nhân ý thức được là phải kiên quyết bảo vệ nghiệp đoàn và dưới chế độ chiếm đóng của Nhật mà các nghiệp đoàn tồn tại và hành động được, nói lên sức mạnh lớn lao của công nhân.

Một vấn đề khác có ý nghĩa đặc biệt là nghiệp đoàn không bị những tư tưởng cải lương, không bị bọn đầu sỏ kòai thịt chi phối và lợi dụng. Nghiệp đoàn là công cụ đấu tranh cách mạng của công nhân. Chính nhờ đó mà vào những ngày sụp đổ Nhật đảo chính, ở các xóm lao động gần như hình thành một Dub, trang 2, chính quyền song song tồn tại, một bên là chính quyền bù nhìn thân Nhật do các trường xóm đại biểu, một bên là chính quyền của quần chúng, do các nghiệp đoàn đại biểu. Quyền lực thực tế ngày càng nghiêng về các nghiệp đoàn.

Sáu là: giai cấp công nhân và nhân dân lao động Sài-gòn biết quy tụ chung quanh mình các lực lượng cách mạng khác, hlah thành một Mặt trận Dân-tộc rộng rãi mà công nhân lao động là nòng cốt, biết dựa vào sức mạnh xung kích của Thanh niên, thông qua tổ chức Thanh niên Tiền phong. Hình thành nghiệp đoàn xóm, khu phố, mới nhìn qua như, không hợp lý, nhưng rõ ràng nó chứng tỏ khả năng hấp dẫn quần chúng của các nghiệp đoàn. Cần phải hiểu rằng, trong điều kiện lúc đó, nghiệp đoàn không phải chỉ là một tổ nghề nghiệp mà, trước hết, nó là một tổ chức chính trị của quần chúng và mọi người đều biết nghiệp đoàn do Đảng lãnh đạo, tham gia nghiệp đoàn là tham gia tổ chức quần chúng của Đảng.

Kinh nghiệm về phong trào công nhân trong thời kỳ 1944-45 còn có nhiều mặt đáng nói hơn nữa. Nhưng

với khuôn khổ một bài báo, tôi thấy chỉ cần giới hạn trong những vấn đề chủ yếu nói trên, những vấn đề có thể có bổ ích phần nào đối với phong trào công nhân hiện nay.

Đã hơn 20 năm rồi, kể từ Tổng công đoàn Nam bộ thành lập. Trong hơn 20 năm đó, giai cấp công nhân Sài-gòn trưởng thành thêm một bước quan trọng.

Ngày nay, chúng ta đang phải giải quyết những nhiệm vụ giống như chúng ta đã làm cách đây 20 năm. Nếu như lịch sử không bao giờ lặp lại thì câu nói đó có nghĩa là so với thời kỳ cách mạng tháng 8, giai cấp công nhân Sài-gòn đang có nhiều điều kiện thuận lợi hơn, Cố nhiên giai cấp công nhân Sài-gòn không phải không có khó khăn, những khó khăn mà năm 1945 không hề có, nhưng rõ ràng một thuận lợi là một chủ yếu trong phong trào đô thị hiện giờ. X

Trình độ chính trị, kinh nghiệm đấu tranh của công nhân ngày nay cao

và đời dào hơn xưa. Kể đi ch lại đang rất suy yếu. Thành phố bây giờ lại có một chỗ dựa vững chắc mà năm 1945 không có, đó là toàn bộ nông thôn giải phóng đó là toàn bộ giai cấp nông dân đang hết lòng hỗ trợ cho người đồng minh và người lãnh đạo của mình ở thành phố, đó là quân đội giải phóng anh hùng liên tục thắng lợi khắp các chiến trường. Giai cấp công nhân và nhân dân lao động lại có được một hạn đặng hạnh vô cùng hăng hái, đó là các tầng lớp tiểu tư sản, trí thức, học sinh sinh viên.

Giai cấp công nhân và nhân dân lao động Sài-gòn đang đứng trước một thời cơ giải phóng tuyệt đẹp.

Một tình thế na ná như tình thế như năm 1945 đã xuất hiện.

...

...

...

## CAO TRÀO THANH NIÊN SÀI-GÒN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG 8

Vai trò của thanh niên và tổ chức thanh niên hết sức nổi bật trong cuộc cách mạng tháng 8 năm 1945 ở Saigon.

Từ sau ngày Nhật đảo chánh Pháp, một cao trào thanh niên đã hình thành ở Nam bộ, đặc biệt ở Saigon. Những người mặc quần áo ngắn màu trắng, đội nón rơm, cầm tầm vông đi, rầm rập suốt ngày đêm trên đường phố, miệng say sưa hát những bài ca cách mạng, chân đều bước một hai theo tiếng tu hú, đó là dấu hiệu của thời kỳ mới trong sinh hoạt chính trị ở miền Nam.

Những người thanh niên này đã hưởng ứng nồng nhiệt lời kêu gọi khởi nghĩa của Mặt trận Việt-minh và Đảng Cộng-sản Đông-dương. Họ đã thức thâu đêm canh gác các nơi hội họp của Đảng, của Công đoàn, đã tán phát hàng chục vạn truyền đơn, treo hàng ngàn băng, cờ của Mặt trận và Đảng, đã làm nòng cốt trong

Mọi cuộc tập hợp công cộng của Đảng, đã xung phong chiếm các công sở của chánh quyền địch ngay trong đêm 24-8 và đã anh dũng đứng hàng đầu bảo vệ chánh quyền cách mạng. Sự thành công của cách mạng tháng 8 ở Saigon và ở Nam bộ nói chung gắn chặt với cao trào thanh niên trong thời kỳ đó.

Chủ nghĩa đế quốc rất quan tâm đến thanh niên và ra sức lợi dụng thanh niên phục vụ cho chế độ của chúng. Vào những năm đầu của chiến-tranh thế giới lần thứ hai, thực dân Pháp có hẳn một kế hoạch đào luyện thanh niên theo hướng có lợi cho chúng. Các trường huấn luyện thể dục được gấp rút dựng lên và chánh quyền khuyến khích những hoạt động thuộc loại « rèn luyện thân thể » hòng lôi cuốn thanh niên vào một hướng trái ngược với xu thế của phong trào thanh niên trong lúc đó, xu thế cách mạng. Chính hiểu rõ rằng nước Việt nam đang có những điều kiện mới cho một cao trào cách mạng bùng lên, thực dân Pháp vội vàng tung ra cái gọi là « tổ chức thanh niên đế quốc Pháp » (JEF), do tên trung tá Đu-cô-roai làm thủ lãnh. Chúng muốn người thanh niên nghĩ đến « vai u thịt bắp », nghĩ đến giải bóng tròn « 5 nước », nghĩ đến cuộc đua xe đạp vòng quanh Đông-dương với những Phụng hoàng

Lê-thành-Các, vừa leo núi Nguyễn-văn-Thiếu, nghĩ đến cuộc bơi lội quanh Hồ tây, nghĩ đến những sân vận động thi nhau mọc khắp nơi, hơn là thời cơ « ngàn năm một thuở », xóa ách nô lệ, giành quyền độc lập, đang mở ra cho nhân dân cả nước ta.

Sau khi lật đổ Pháp, giặc Nhật cũng có mưu đồ nắm thanh niên. Tên I-da được chỉ định thay Đu-cô-roai, điều khiển tổ chức thanh niên thân Nhật. Nhật không dùng khẩu hiệu « rèn luyện thân thể » để lừa mị thanh niên mà rêu rao thuyết Đại Đồng Á của chúng, không gạt bỏ vấn đề chính trị trong thanh niên mà hướng đòi hỏi chính trị của thanh niên về phía khác, rất phản động, phục vụ cho chánh sách thôn tính Đông Nam Á và chánh sách kéo dài chiến tranh của chúng.

Phải nói rằng đưa phong trào thanh niên lên đến cao trào và lãnh đạo phong trào thanh niên đó bám chặt các mục tiêu cách mạng là quá trình Đảng ta vươg vãng và kiên trì giáo dục và tranh thủ thanh niên, giành lực lượng to lớn này từ tay đế quốc, biến nó thành đội ngũ xung kích của cách mạng.

Kinh nghiệm vận động thanh niên trong thời kỳ lịch sử 1941 - 45 rất phong phú. Ta có thể nói đến những kinh nghiệm lớn sau đây :

Một là : Đảng chúng ta hiểu rõ vai trò, vị trí của thanh niên trong cách mạng, đánh giá đúng đắn vai trò, vị trí ấy và xác định quyết tâm lớn là giành cho kỳ được quyền lãnh đạo của Đảng đối với bộ phận này. Đảng có một đường lối thanh vận rõ ràng, đề ra mục tiêu và phương hướng phát triển của phong trào thanh niên, tập trung cố gắng vào công tác thanh niên.

Rõ ràng, các chế độ phân động đều dựa vào lực lượng thanh niên, dựa vào tính hiếu động, ham cái mới của thanh niên và vấn đề giành dứt dự trữ này về phía cách mạng là một trong những nhiệm vụ to lớn của Đảng. Thắng lợi của công tác thanh vận của Đảng trong những năm 1941—45 chính xuất phát từ chỗ này.

Hai là : Đảng biết kiên trì giáo dục thanh niên, vạch cho thanh niên lý tưởng sống và phấn đấu. Có nhiều vấn đề giải phóng dân tộc là trung tâm giáo dục của Đảng trong thanh niên trong lúc đó, nhưng đồng thời, vấn đề lý tưởng Cộng sản chủ nghĩa cũng được giới thiệu trong những bộ phận thanh niên nhất định.

Công tác vận động thanh niên trước hết là công tác tư tưởng nói rõ hơn, là việc vạch cho thanh niên một quan niệm đúng đắn về cuộc

sống, về tinh thần cách mạng, về chủ nghĩa anh hùng, về tiền đờ, về đạo đức. Đảng ta thăng thần chỉ ra tương lai của thanh niên gắn liền với sự nghiệp giải phóng những người cùng cực nhất trong xã hội và lúc đó mặc dầu còn ở mức rất thô sơ, thanh niên ngồi nhiều đến giai cấp, đến sự giải phóng lao động và mặc nhiên thừa nhận vai trò lãnh đạo của Đảng.

Không phải Đảng không quan tâm đến sách lược (sẽ nói sau), nhưng kinh nghiệm cho thấy đối với thanh niên, đầu là thanh niên, thuộc tầng lớp tiểu tư sản, những vấn đề cơ bản và triệt để cách mạng cần thiết được nêu lên trong họ và họ hoàn toàn có khả năng tiếp thu những vấn đề cơ bản ấy.

Bà là : Đảng quan tâm, trong công tác thanh vận, tầng lớp thanh niên lao động, dựa vào tầng lớp thanh niên này làm cơ sở cho một mặt trận thanh niên rộng rãi. Do đó công tác công vận và công tác thanh vận gắn liền với nhau.

Đồng thời, Đảng hết sức chú ý tầng lớp thanh niên tiểu tư sản, nhất là học sinh, một lực lượng to lớn và có khả năng cách mạng cao. Chính trên cơ sở đoàn kết giữa thanh niên công nhân lao động và thanh niên tiểu tư

sản học sinh, mà một mặt trận thanh niên rộng rãi và mạnh mẽ được hình thành.

Bốn là: Đảng chú trọng xây dựng một mặt trận thanh niên rộng rãi. Khẩu hiệu tập hợp một mặt trận thanh niên như vậy, tùy từng lúc mà thay đổi. Có lúc đó là khẩu hiệu văn hóa (để cao tinh thần dân tộc, truyền thống dân tộc), có lúc đó là khẩu hiệu nâng cao dân trí thông qua phong trào Truyền bá quốc ngữ, có lúc đó là khẩu hiệu đoàn kết dân tộc, thông qua phong trào cứu tế nạn đói miền Bắc và sau cùng, thông qua khẩu hiệu «chánh quyền về tay Việt-minh». Phong trào Thanh niên Tiền-phong là kết quả của một sách lược linh hoạt của Đảng.

Cho phép thanh niên Tiền phong ra đời, phát xít Nhật có một ý đồ riêng. Các phần tử phản động, hoặc lương chừng, cũng có ý đồ riêng đối với phong trào này. Nhật thì muốn Thanh niên Tiền phong thành một tổ chức thanh niên phát xít với khẩu hiệu Nhật-Việt đoàn kết vì «nền thịnh vượng chung ở Đông Nam Á». Các phe phái phản động thì muốn Thanh niên Tiền phong thành một thứ tổ chức có xu hướng quốc gia nhỏ nhen, làm công cụ để chúng tranh quyền đoạt tước. Các phần tử tiểu tư sản không triệt để cách mạng thì muốn qua Thanh niên

Tiền-phong mà phổ biến những loại tư tưởng cải cách nửa vời.

Đảng ta chen vào Thanh niên Tiền-phong cũng có ý đồ của mình.

Trước hết, đây là một tổ chức công khai có khả năng tập hợp rộng rãi quần chúng (thực tế Thanh niên Tiền-phong không chỉ là một mặt trận của thanh niên, cả những người lớn tuổi cũng tham gia) và nếu Đảng không giành quyền lãnh đạo trong tổ chức này thì bọn Nhật, thân Nhật, bọn phe phái phản động và lương chừng khác sẽ thao túng. Cho nên Đảng chủ trương nắm lấy Thanh niên Tiền-phong hèn trên và nhứt là bên dưới. Chính một số người trong Ban sáng lập Thanh niên Tiền-phong chịu ảnh hưởng của Đảng ta.

Nhưng, nếu chỉ đặt vấn đề lợi dụng tổ chức này một cách bình thường cũng không đúng, vì tình hình chung trong nước cho phép Đảng ta có thể giành được quyền lãnh đạo trong Thanh niên Tiền phong. Điều quan trọng là phải hướng Thanh niên Tiền phong đi vào con đường cách mạng, đi vào phía vùng lên đánh đổ chế độ hiện tại, xây dựng một chế độ mới của nhân dân. Cán bộ Đảng được phái vào công tác trong Thanh niên Tiền phong, chủ

Yếu là nắm cơ sở bên dưới. Ở bên dưới, Đảng tổ chức các hạt nhân lãnh đạo, tức là đoàn Thanh niên Cứu quốc, đồng thời Đảng gắn liền Thanh niên Tiền phong với tổ chức công đoàn. Thực tế, rất khó mà phân biệt ranh giới của hai tổ chức này, và Thanh niên Tiền phong, trong những phạm vi nhất định, làm nhiệm vụ của tổ chức công đoàn và ngược lại.

Có nhiên, Thanh niên Tiền phong không phải là một tổ chức tiếp cận của Đảng. Trước và ngay cả sau Cách mạng tháng 8, những lực lượng khác nhau cơ sở kéo Thanh niên Tiền phong đi chệch hướng và cuộc tranh đấu giai cấp diễn ra rất phức tạp tại đây, kéo dài đến năm 1949, 1950 mới kết thúc. Nhưng, rõ ràng về căn bản Đảng đã giành được quyền lãnh đạo trong tổ chức Thanh niên Tiền phong và sử dụng tổ chức này cho những mục tiêu chính trị đúng đắn nhất, vì lợi ích của dân tộc.

Thanh niên Tiền phong là một mặt trận thanh niên rộng rãi. Đó là một cao trào thanh niên trước và trong tổng khởi nghĩa.

Qua phong trào Thanh niên Tiền phong, Đảng đã phát hiện nhiều người tốt, bồi dưỡng thành những đoàn viên Thanh niên Cứu quốc, những đảng viên ưu tú và nhiều người đã trở

thành những cán bộ xuất sắc của Đảng trong cuộc kháng chiến lần thứ nhất.

Kinh nghiệm lãnh đạo phong trào Thanh niên trước và trong cách mạng tháng 8, nói tóm tắt, có thể gồm những điểm sau đây:

1 - Phải tập trung cố gắng hình thành một cao trào thanh niên.

2 - Cao trào thanh niên đó thoát ra từ một mặt trận thanh niên rộng rãi. Mặt trận thanh niên đó phát triển theo chiều hướng từ những hoạt động xã hội, văn hóa lên nhưng hoạt động chính trị, từ tính chất công khai tiến lên lần tính chất nửa công khai, rồi hoàn toàn đối lập với chính quyền phản động.

3 - Mặt trận thanh niên đó phải do Đảng lãnh đạo. Quyền lãnh đạo của Đảng được thiết lập trên các cơ sở:

a) Phát động cách mạng trong quần chúng thanh niên.

b) Giáo dục thẳng trong thanh niên các vấn đề lý tưởng kể cả lý tưởng Cộng sản chủ nghĩa. Kiên quyết đánh bại các khuynh hướng phản động, lưng chừng của một số phe phái đang có ý đồ lợi dụng thanh niên.

s) Lấy lực lượng thanh niên công nhân  
lập động làm nền tảng, liên minh chặt chẽ với lực  
lượng thanh niên tiểu tư sản học sinh.

d) Xây dựng hạt nhân lãnh đạo trong tổ  
chức thanh niên, lực đó là xây dựng đoàn Thanh  
niên Cứu quốc.

đ) Gắn chặt phong trào thanh niên với  
phong trào công nhân, thông qua việc đặt liên  
hệ giữa Thanh niên Tiền phong và các nghiệp  
đoàn.

e) Nắm chặt tổ chức bên dưới của Thanh  
niên Tiền phong đồng thời tranh thủ quyền lãnh  
đạo bên trên. Ở bên trên, Đảng liên minh với  
các lực lượng có khuynh hướng dân tộc và  
dân chủ, cô lập bọn đầu cơ chính trị, đả kích  
bọn thân Nhật.

đ) Thông qua phong trào thanh niên, ra  
sức phát triển cơ sở Đảng, Đoàn, đảm bảo địa  
vị của Đảng ngày một lớn và vững chắc trong  
thanh niên.

Đó là những kinh nghiệm chính, chắc chắn  
đảng còn sẽ tác dụng trong điều kiện vận động  
thanh niên của chúng ta ở Sài-gòn hiện nay.

có ý nghĩa rất lớn đối với thanh niên Sài-gòn hiện nay.